

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07/9/2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2018/TLST-DS ngày 19/7/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị Phương T, sinh năm 1966

Địa chỉ: 339 thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Nữ Trâm O, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Nữ Trâm O có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị Phương T 77.800.000 (Bảy mươi bảy triệu tám trăm ngàn) đồng.

Thời gian và phương thức trả như sau:

Trả nợ trong thời hạn 16 tháng, 15 tháng đầu mỗi tháng trả 5.000.000 đồng, tháng thứ 16 trả 2.800.000 đồng. Trả vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu trả từ tháng 9/2018.

2.2. Về án phí:

Bà Nguyễn Nữ Trâm O phải chịu 973.000 (*chín trăm bảy mươi ba ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Bùi Thị Phương T phải chịu 973.000 (*chín trăm bảy mươi ba ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã

nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004400 ngày 18/7/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cam Lâm. Bà T được hoàn lại số tiền 1.027.000 (*một triệu không trăm hai bảy ngàn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Kể từ ngày bà Bùi Thị Phương T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Nữ Trâm O chậm thi hành án đối với số tiền nêu trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND T. Khánh Hoà;
- VKS ND T. Khánh Hòa;
- VKS ND H. Cam Lâm;
- Chi cục THA DS H. Cam Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu AV, HS.

THẨM PHÁN

Trần Văn Phi